THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 12

Thực hiện từ ngày 23 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A1 (P.Anh)		10A2 (Dung H)		10A3 (N.Thơm)		10A4 (P.Giang)		10A5 (L.Thu)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - L.Dương	Hóa - Hưng H	HĐTN - T.Thu	Sử - N.Bẩy	HĐTN - N.Vân	Văn - T.Huyền	HĐTN - T.Nga	Toán - P.Quang	HĐTN - L.Thu	Hóa - Phượng H
	2	Sử - H.Thủy	NNgữ - Lan Hương	GDTC - P.Khiên	Hóa - Dung H	Sử - N.Châm	Văn - T.Huyền	CN - Đ.Thanh	Sử - V.Anh Sử	Hóa - Phượng H	Văn - K.Linh
	3	Văn - N.Nhâm		Lí - H.Hương		Hóa - N.Vân		Lí - P.Anh		NNgữ - T.Thu	
	4	Tin - H.Liễu		Toán - Đ.Hương		Toán - L.Lan		Hóa - T.Nga		CN - Đ.Thanh	
	5	Lí - P.Anh		Tin - H.Liễu		NNgữ - H.Thương		NNgữ - T.Thu		HĐTN - P.Quang	
3	1	Hóa - Hưng H		Hóa - Dung H		Tin - H.Liễu		Toán - P.Giang		Toán - Đ.Hương	
	2	Sử - H.Thủy		Toán - Đ.Hương		Hóa - N.Vân		Văn - T.Huyền		Tin - H.Liễu	
	3	Toán - Đ.Hương		NNgữ - D.Linh		HĐTN - Hằng Lí		Văn - T.Huyền		GDQP-AN - L.Hưng	
	4	GDTC - P.Khiên		GDĐP - N.Bẩy		Văn - T.Huyền		Hóa - T.Nga		Hóa - Phượng H	
	5										
4	1	GDĐP - H.Thủy	HĐTN - Dung Lý	Lí - H.Hương	Lí - H.Hương	Toán - L.Lan	Lí - N.Thơm	NNgữ - T.Thu	Văn - T.Huyền	Toán - Đ.Hương	Sử - V.Anh Sử
	2	Tin - H.Liễu	Lí - P.Anh	Toán - Đ.Hương	Văn - T.Huyền	Lí - N.Thơm	Sinh - H.Yến	Hóa - T.Nga	Toán - P.Giang	NNgữ - T.Thu	Toán - Đ.Hương
	3	CN - N.Thắm	Toán - Đ.Hương	Sử - N.Bẩy	NNgữ - D.Linh	Sử - N.Châm	NNgữ - H.Thương	Tin - H.Liễu	Sử - V.Anh Sử	Lí - L.Thu	Lí - L.Thu
	4	Toán - Đ.Hương		HĐTN - T.Thu		GDQP-AN - L.Hưng		Toán - P.Giang		Sử - V.Anh Sử	
	5										
5	1	Hóa - Hưng H		GDTC - P.Khiên		HĐTN - Hằng Lí		CN - Đ.Thanh		Toán - Đ.Hương	
	2	GDQP-AN - L.Hưng		Toán - Đ.Hương		GDTC - P.Khiên		GDĐP - N.Châm		GDTC - H.Cường	
	3	GDTC - P.Khiên		Văn - T.Huyền		Toán - L.Lan		GDTC - H.Cường		HĐTN - P.Quang	
	4	Toán - Đ.Hương		Văn - T.Huyền		Hóa - N.Vân		Tin - H.Liễu		CN - Đ.Thanh	
	5										
6	1	NNgữ - Lan Hương	NNgữ - Lan Hương	Hóa - Dung H	GDQP-AN - L.Hạnh	Sinh - H.Yến	GDĐP - N.Châm	NNgữ - T.Thu	GDTC - H.Cường	Lí - L.Thu	Văn - K.Linh
	2	Văn - N.Nhâm	Lí - P.Anh	CN - N.Lan	CN - N.Lan	Tin - H.Liễu	GDTC - P.Khiên	Lí - P.Anh	HĐTN - T.Thu	NNgữ - T.Thu	Văn - K.Linh
	3	Văn - N.Nhâm	HĐTN - Dung Lý	Tin - H.Liễu	HĐTN - T.Thu	Lí - N.Thơm	Toán - L.Lan	HĐTN - T.Thu	Lí - P.Anh	GDTC - H.Cường	GDĐP - H.Thủy
	4	CN - N.Thắm		NNgữ - D.Linh		NNgữ - H.Thương		GDQP-AN - L.Hạnh		Tin - H.Liễu	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

THPT A Phủ Lý
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 12

Thực hiện từ ngày 23 tháng 02 năm 2026

THỨ	TIẾT	10A6 (H.Yến)		10A7 (L.Phương)		10A8 (T.Huyền)		10A9 (K.Linh)		10A10 (L.Thủy)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	HĐTN - H.Yến	Toán - L.Phượng	HĐTN - L.Lan	Sử - V.Anh Sử	HĐTN - Phượng H	NNgữ - Lan Hương	HĐTN - P.Quang	Văn - K.Linh	HĐTN - D.Linh	NNgữ - D.Linh
	2	NNgữ - T.Thu	Sinh - H.Yến	Địa - V.Thơ	Toán - L.Lan	Lí - Hằng Lí	Sử - N.Châm	GDKT-PL - N.Ngần	Toán - P.Quang	CN - N.Thúy	Toán - L.Thúy
	3	Văn - K.Linh		Văn - L.Phương		Địa - V.Thơ		Lí - L.Thu		Văn - L.Thủy	
	4	Sinh - H.Yến		HĐTN - Hằng Lí		Văn - T.Huyền		Sử - N.Bẩy		Sử - V.Anh Sử	
	5	Hóa - Phượng H		NNgữ - Huệ NN		Văn - T.Huyền		NNgữ - Hạnh NN		Toán - L.Thúy	
3	1	Lí - H.Hương		HĐTN - Hằng Lí		Văn - T.Huyền		Sử - N.Bẩy		Văn - L.Thủy	
	2	Hóa - Phượng H		NNgữ - Huệ NN		Toán - L.Phượng		GDĐP - N.Bẩy		CN - N.Thúy	
	3	GDĐP - H.Thủy		Sử - V.Anh Sử		CN - N.Thúy		GDKT-PL - N.Ngần		Địa - Ngân	
	4	Sử - H.Thủy		Hóa - Hải Anh		GDKT-PL - N.Ngần		CN - N.Thúy		HĐTN - D.Linh	
	5										
4	1	Tin - H.Liễu	GDTC - H.Cường	Hóa - Hải Anh	CN - N.Thúy	Toán - P.Quang	Địa - V.Thơ	GDTC - N.Phong	Lí - L.Thu	Toán - L.Thúy	NNgữ - D.Linh
	2	Lí - H.Hương	Lí - H.Hương	GDKT-PL - N.Ngần	NNgữ - Huệ NN	HĐTN - N.Thắm	GDKT-PL - N.Ngần	HĐTN - P.Quang	CN - N.Thúy	GDTC - N.Phong	Sử - V.Anh Sử
	3	NNgữ - T.Thu	HĐTN - H.Yến	CN - N.Thúy	Địa - V.Thơ	GDQP-AN - L.Hạnh	HĐTN - N.Thắm	Địa - Ngân	Sử - N.Bẩy	Lí - Hằng Lí	GDKT-PL - N.Ngần
	4	Sử - H.Thủy		Toán - L.Lan		CN - N.Thúy		Toán - Đ.Thúy		HĐTN - D.Linh	
	5										
5	1	Văn - K.Linh		Văn - L.Phương		Văn - T.Huyền		HĐTN - P.Quang		GDTC - N.Phong	
	2	Văn - K.Linh		Văn - L.Phương		GDTC - N.Phong		Toán - Đ.Thúy		GDĐP - V.Anh Sử	
	3	Toán - L.Phượng		GDKT-PL - N.Ngần		Sử - N.Châm		Văn - K.Linh		GDQP-AN - L.Hưng	
	4	GDQP-AN - L.Hạnh		Toán - L.Lan		Toán - L.Phượng		Văn - K.Linh		Lí - Hằng Lí	
	5										
6	1	Tin - H.Liễu	NNgữ - T.Thu	Văn - L.Phương	GDTC - N.Phong	GDTC - N.Phong	Địa - V.Thơ	NNgữ - Hạnh NN	NNgữ - Hạnh NN	Toán - L.Thúy	Địa - Ngân
	2	Toán - L.Phượng	Toán - L.Phượng	GDTC - N.Phong	Toán - L.Lan	NNgữ - Lan Hương	NNgữ - Lan Hương	Toán - Đ.Thúy	Địa - Ngân	NNgữ - D.Linh	Văn - L.Thủy
	3	HĐTN - H.Yến	GDTC - H.Cường	GDĐP - V.Anh Sử	Địa - V.Thơ	GDĐP - N.Châm	Toán - L.Phượng	GDQP-AN - L.Hưng	Văn - K.Linh	GDKT-PL - N.Ngần	Văn - L.Thủy
	4	Hóa - Phượng H		GDQP-AN - L.Hưng		Lí - Hằng Lí		GDTC - N.Phong		Sử - V.Anh Sử	
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										